

Số: /KH-HĐPH

Tây Ninh, ngày 22 tháng 01 năm 2018

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 12/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 12/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Tăng cường phối hợp hoạt động PBGDPL, nâng cao trách nhiệm của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp và các ngành thành viên.

- Thực hiện công tác PBGDPL ngày càng nền nếp, có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung, yêu cầu nêu trong Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 12/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Phát huy vai trò chủ động tham mưu của cơ quan tư pháp các cấp, Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL; đồng thời huy động sự tham gia tích cực của các ngành thành viên Hội đồng.

- Thường xuyên đổi mới về phương pháp, hình thức, nội dung để đảm bảo các

hoạt động tuyên truyền pháp luật luôn đa dạng, phong phú và phù hợp với từng đối tượng; không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động PBGDPL.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1 Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011; Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL.

1.2. Triển khai có hiệu quả Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 và các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật đảm bảo thống nhất, đồng bộ, không trùng lặp, chồng chéo, lãng phí nguồn lực; phát huy đầy đủ vai trò của cơ quan Tư pháp các cấp trong tham mưu, hướng dẫn, thẩm định, điều phối các hoạt động và kinh phí thực hiện Chương trình, các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

1.3. Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

1.4. Tiếp tục thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh triển khai thi hành Hiến pháp; chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2017 và năm 2018; các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ...

1.5. Thực hiện đầy đủ quy định về hợp báo, thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; cập nhật văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

1.6. Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2018 gắn với thực hiện Kế hoạch phát động phong trào thi đua hướng đến 05 năm triển khai Ngày pháp luật.

1.7. Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo xu hướng tiên tiến, hiện đại, cập nhật kiến thức phù hợp; tổng kết, đánh giá việc thực hiện Thông tư liên tịch số

30/2010/TTLT-BGD&ĐT-BTP ngày 16/11/2010 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

1.8. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật các cấp; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL chuyên sâu theo từng lĩnh vực, đối tượng, địa bàn quản lý gắn với khai thác, sử dụng có hiệu quả, phát huy vai trò đội ngũ này trong tham mưu và trực tiếp triển khai công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

1.9. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

1.10. Tuyên truyền, phổ biến định hướng các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các chính sách, quy định dự kiến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới trong dự thảo luật, pháp lệnh dự kiến ban hành trong năm 2018 và các năm tiếp theo; tích cực nắm bắt các phản biện, phản hồi của dư luận xã hội phục vụ việc hoàn thiện hệ thống pháp luật.

1.11. Xây dựng, phát hiện và nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và học tập kinh nghiệm của các tỉnh bạn.

1.12. Bảo đảm điều kiện về nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý, nhất là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa; đề xuất triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về kinh phí từ nguồn hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách.

1.13. Theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn triển khai thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành sau 05 năm triển khai thực hiện.

1.14. Tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp số 2828/BTP-ĐTHVN-ĐTNVN ngày 11/8/2017 giữa Bộ Tư pháp, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam về phối hợp thông tin, truyền thông về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hoạt động của Bộ, Ngành Tư pháp giai đoạn 2017-2021.

1.15. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các Chương trình phối hợp về PBGDPL đã được ký kết giữa Hội đồng phối hợp

PBGDPL Trung ương, Bộ Tư pháp với các ban, bộ, ngành, đoàn thể và giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan; đề xuất phương hướng triển khai có hiệu quả, thiết thực các Chương trình phối hợp trong thời gian tới.

1.16. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp, chú trọng các cam kết quốc tế về khuyến khích và bảo hộ đầu tư, Hiệp định Đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Liên minh kinh tế Á Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, Công ước quốc tế về quyền con người khác; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới...

1.17. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác PBGDPL về biển, đảo, biên giới quốc gia và các điều ước quốc tế về biển mà Việt Nam là thành viên.

1.18. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa năm 1966 (Công ước ICESCR); chú trọng pháp luật về khiếu nại các vi phạm quyền kinh tế, xã hội và văn hóa trong các cơ quan thực thi Công ước ICESCR

1.19. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2018-2022 sau khi được ban hành; tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL gắn với ứng dụng công nghệ thông tin.

1.20. Tiếp tục thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2015-2020”; Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn*” sau khi được ban hành.

1.21. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Đề án tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh thiếu niên đến năm 2020 theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

1.22. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi công tác xây dựng, khai thác, quản lý tủ sách pháp luật; nghiên cứu, xây dựng, triển khai thí điểm tủ sách pháp luật điện tử, phần mềm điện tử về tủ sách pháp luật và chỉ đạo điềm thực hiện tại một số địa phương.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở được tổng kết từ việc sơ kết 03 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở; tăng cường theo dõi, kiểm tra, phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.2. Tiếp tục rà soát, củng cố tổ hòa giải đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại địa phương; tăng cường các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên theo nội dung Bộ tài liệu đã được Bộ Tư pháp ban hành.

3. Về đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng, thực hiện quy ước

3.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3.2. Triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.3. Tổng hợp giải đáp các kiến nghị, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổng hợp hạn chế, khó khăn, kiến nghị, đề xuất của cơ quan, đơn vị, địa phương.

3.4. Nghiên cứu, đề xuất một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân ở cơ sở gắn với thực hiện hiệu quả tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ của địa phương, nhất là cấp xã trong thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật.

3.5. Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (sau khi được ban hành).

III. HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật.

2. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng tải trên Công báo; đăng tải thông tin

pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư.

3. Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật.

4. Thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.

5. Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở.

6. Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

7. Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể mà các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đem lại hiệu quả.

Tiếp tục nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục trên sóng phát thanh, truyền hình có liên quan đến công tác PBGDPL, như: chuyên mục pháp luật với đời sống, trợ giúp pháp lý, tiếng nói cử tri, vì an ninh tổ quốc, an toàn giao thông ... Các huyện, thành phố đều phải mở và duy trì chuyên mục PBGDPL qua Đài truyền thanh các huyện, thành phố; đẩy mạnh công tác hòa giải cơ sở, xây dựng, khai thác và sử dụng hiệu quả Tủ sách pháp luật,...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Kế hoạch Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh của UBND tỉnh và của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL cấp huyện, cơ quan Thường trực và các ngành thành viên Hội đồng các cấp, cán bộ pháp chế tham mưu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị và Hội đồng mình. Kế hoạch gửi về Sở Tư pháp – cơ quan Thường trực hội đồng tỉnh để theo dõi, tổng hợp trước ngày 15/02/2018. Định kỳ (06 tháng và năm) báo cáo công tác PBGDPL về Sở Tư pháp – cơ quan Thường trực hội đồng tỉnh để tổng hợp báo cáo về trên theo quy định.

1. Sở Tư pháp- Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh: là cơ quan chủ trì thực hiện Kế hoạch, chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố thực hiện Kế hoạch; căn cứ Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh phối hợp với Sở Tài chính phân bổ kinh phí cho công tác PBGDPL năm 2018 trên địa bàn tỉnh; định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo công tác phổ biến,

giáo dục pháp luật với Bộ Tư pháp, UBND tỉnh; biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị triển khai các văn bản pháp luật có hiệu lực trong năm 2018.

2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị thuộc tỉnh

- Căn cứ vào Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, các ngành thành viên, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh lập kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, đơn vị và địa phương mình.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp năm 2013; Tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, đến quyền, nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và hội viên; tích cực thực hiện quy chế văn minh nơi công sở.

- Tiếp tục thực hiện “ Ngày pháp luật” hàng tháng tại cơ quan, đơn vị mình.

- Báo Tây Ninh và Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh củng cố và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản pháp luật mới có hiệu lực.

- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh tổ chức tuyên truyền đến cán bộ, chiến sĩ và nhân dân các văn bản pháp luật mới ban hành.

3. UBND các huyện, thành phố

- Tăng cường bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL cùng cấp để tạo điều kiện cho công tác này đạt hiệu quả, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2018 tại địa phương; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch, Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tư pháp và của UBND tỉnh phù hợp với tình hình, đặc điểm và điều kiện cụ thể của từng địa phương.

- Bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch; thực hiện chi hỗ trợ kinh phí cho hoạt động hòa giải ở cơ sở, báo cáo viên pháp luật cấp huyện và tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; xây dựng tủ sách pháp luật xã, phường, thị trấn.

- Lựa chọn các nội dung và hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương để công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực.

Trên đây là Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề mới sẽ kịp thời bổ sung thực hiện./.

Nơi nhận:

- Vụ PBGDPL Chính phủ;
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các ngành thành viên Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- Hội đồng PHPBGDPL các huyện, Thành phố TN;
- Pháp chế sở, ngành;
- Lưu: VP, PBGDPL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP**